TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 11 – 01 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần N Phương.

Bà Nguyễn Kim Hoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 08 và 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 371/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 402/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê N H (tên gọi khác: B), sinh năm 1987 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn N, sinh năm 1952 và bà Lê Thị B, sinh năm 1955; có vợ Ngô Thị N, sinh năm 1991 và 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/4/2020 bị Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi "Đánh bạc".

Bị bắt ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 đến nay.

2. Phan Văn L, sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; con ông Phan Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1959; Có vợ Phan Thị Thu N, sinh năm 1994 và 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020 đến nay.

3. Nhan Văn T, sinh năm 1986 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 00/12; Con ông Nhan Văn Ú, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 đến nay.

4. Lê Ngọc V, sinh năm 1991 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Cẩm Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Văn N, sinh năm 1952 và bà Lê Thị B, sinh năm 1955; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 12/9/2013 bị Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 30/6/2016 bị Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy nã về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Ngày 19/10/2019 bị Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy nã về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Bị bắt ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 đến nay.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Ông V Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm C, xã Minh Đức, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Quách Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng Sài Gòn Thương T; trụ sở: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Lê K, Phó tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng Sài Gòn Thương T. Vắng mặt.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Vận tải S; địa chỉ: phường Aa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Trọng A, sinh năm 1977 – Phó phòng điều hành và Thanh tra pháp chế và xử lý tai nạn. Vắng mặt.

Bà Ngô Thị N, sinh năm 1991, nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Võ Trung T, ông Nguyễn Trung B, bà Nguyễn Thị H, ông Lê Phước S, ông Lê Hùng V, ông Lương Hòa M. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng N và Lê N H cùng là tài xế lái xe của Công ty vận tải T, trụ sở tại đường ĐT 743, khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình làm việc, N và H phát sinh mâu thuẫn nhau. Khoảng 20 giờ ngày 17/6/2020, N điện thoại hẹn gặp H tại trước bãi xe Công ty vận tải T để giải quyết mâu thuẫn. N rủ V Văn T và một người bạn tên N tới điểm hẹn đợi H để nói chuyện. Trước khi đi, T lấy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ, dài khoảng 30cm trong phòng trọ của mình cất giấu vào ba lô mang theo rồi cùng N và Ninh tới điểm hẹn đợi H.

Sau khi nói chuyện với N thì H điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn Q và Lê N V tới bãi xe T giúp mình đánh nhau với N. V rủ thêm bạn là Nhan Văn T cùng đi.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến bãi xe T, thấy N đang ngồi với N và T thì hai bên xô xát. Lúc này, T rút mã tấu trong ba lô chém H, H né được và bỏ chạy ra ngoài quán cà phê T (hay còn gọi quán cà phê bà H cách bãi xe T khoảng 30m) để lấy hung khí. Lúc này, Phan Văn L và Nguyễn Văn Q cũng vừa tới quán cà phê của bà H, nhìn thấy H thì L hỏi "anh Bảy đi đâu vậy?", H trả lời "mấy thằng kia chém anh", Q nghe vậy thì hỏi L "mày có đồ không?" L trả lời "có hai cây", H tiếp tục nói với Q và L "tụi nó kiếm chém anh, mấy đứa phụ anh" thì Q và L đồng ý. L đi ra phía sau quán cà phê lấy 02 cây mã tấu (cất giấu sẵn từ trước), L cầm 01 cây, đưa cho Q 01 cây, H cầm 01 cây gậy 03 khúc, lúc này có một thanh niên (chưa xác định nhân thân, Li lịch) là bạn của Q chạy tới lấy mã tấu trên tay Q rồi cùng với H ra đánh, chém N, T và N làm T và N bỏ chạy, trong quá trình bỏ chạy, T bị người thanh niên bạn của Q chém 01 cái vào tay trái gây thương tích. Lúc này, Q giật mã tấu trên tay của L rồi cùng với H đánh N (H dùng dùng gậy ba khúc đánh khoảng 2 đến 3 cái vào đầu, lưng và Q dùng phần bản dao đánh vào vùng vai và cánh tay phải của N). Đối với người thanh niên bạn của Q sau khi rượt đuổi đánh T và N thì quay lại chỗ quán cà phê bà H và nói với L "tụi nó (tức T và N) chém tao một cái, tao chém nó ba cái" thì L hỏi "thằng nào, ở đâu?" người này trả lời "nó chạy đằng kia kìa" rồi chỉ tay về hướng đường ĐT743 giao nhau với đường Nguyễn Du. Thấy vậy, L giật mã tấu trên tay người thanh niên này rồi đuổi theo T và N khoảng 30 đến 40m nhưng không đuổi kịp nên quay trở lại quán cà phê bà H. Lúc này, H vẫn đang dùng tay, chân đánh vào người N, sau đó nắm cổ áo và lôi N về hướng quán cà phê bà H dẫn đến rách áo, H dùng chân đạp hai cái nữa vào người N làm N ngã nằm xuống đất, nhóm của H bỏ N tại đây rồi tẩu thoát khỏi hiện trường. Vừa lúc này, Lê N V và Nhan Văn T đi xe taxi biển số 60A - 715.15 do ông Quách Văn H điều khiển chở đến, V và T mỗi người cầm theo 01 cây mã tấu tiến tới chỗ N đang bị thương ngồi dưới đất, V dùng chân đá vào lưng của N sau đó V và T dùng sống lưng của mã tấu chém khoảng 4 đến 5 cái vào đầu và người N rồi cả hai bỏ đi. N và T sau đó được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận giám định số 254/2020/GĐPY ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Bình Dương kết luận: Bị hại Nguyễn Hoàng N bị vết thương trên mày trái 3 x 0,1cm, 02 vết thương chẩm trái 2 x 0,2cm và 2 x 0,1cm, vết thương chẩm 1,5 x 0,1cm, vết thương sau tai trái 4 x 0,1cm, vết thương vành tai phải 1,2 x 0,1cm, vết thương 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay phải 4,5 x 0,1cm đứt cơ tam đầu cánh tay đã khâu,

sẹo lành; chấn thương khủy phải, xây xát da vùng lưng đã lành, không còn dấu tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Bản kết luận số 409/2020/GĐPY ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Bình Dương kết luận: Bị hại Vũ Văn T bị vết thương chẻ dọc từ cổ tay đến 1/3 giữa cẳng tay 39,5 x 0,7cm, gãy hở đầu dưới xương trụ, đứt động mạch thần kinh giữa, thần kinh trụ, gân cơ. Di chứng: Tổn thương nhánh thần kinh trụ, thần kinh giữa, hạn chế vận động cổ tay và các ngón tay. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%.

Bản Cáo trạng số 378/CT-VKS-TA ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê N H, Phan Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo Lê Ngọc V, Nhan Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê N H, Phan Văn L.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 06 đến 07 năm tù.

Xử phạt bị cáo Phan Văn L từ từ 05 đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê N V.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc V từ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê N V, Nhan Văn T.

Xử phạt bị cáo Nhan Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo H có trách nhiệm bồi thường số T 162.000.000 đồng cho bị hại Thiện.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 ba lô, 01 ống tuýp bằng kim loại màu trắng, 01 cây V ba khúc bằng kim loại dài 23,5cm, 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, 01 đôi dép da màu đen nâu, 02 áo thun thu giữ trong vụ án.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

- Bị hại T yêu cầu bồi thường chi phí chữa trị, T thu nhập bị mất do không Lo động được và tổn thất tinh thần tổng cộng là 172.000.000 đồng, bà Nhật là vợ của bị

cáo H đã bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo H có trách nhiệm bồi thường số T còn lại là 162.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Bị cáo H đồng ý bồi thường số T trên cho bị hại T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nhật không có ý kiến gì về số T 10.000.000 đồng đã bồi thường cho ông Thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Ngọc H, Phan Văn L, Lê Ngọc V, Nhan Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, của người làm chứng có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, tại bãi xe của Công ty vận tải T, đường ĐT 743, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Phan Văn L, Nguyễn Văn Q và Lê Ngọc H sử dụng mã tấu, cây gậy 03 khúc để đánh, chém Nguyễn Hoàng N và Vũ Văn T. Sau khi L, H và Q bỏ đi thì các bị cáo Lê Ngọc V và Nhan Văn T đến thấy N bị thương ngồi dưới đường thì dùng chân và sống lưng mã tấu đánh vào đầu, người N gây thương tích.

Theo Bản kết luận giám định pháp y thì ỷ lệ tổn thương cơ thể của Thiện là 36% và của N là 09%.

Hành vi của các bị cáo Lê Ngọc H, Phan Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo Lê Ngọc V, Nhan Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phốThuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhau, các bị cáo không tìm cách ứng xử khác phù hợp đạo đức, pháp luật mà rủ rê nhau rồi sử dụng dao, mã tấu, gậy 3 khúc, là những hung khí nguy hiểm đánh, chém người bị hại gây thương tích. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng,

cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về đồng phạm:

Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Bị cáo H là người nảy sinh ý định, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo L, T và V tham gia vai trò giúp sức, thể hiện vai trò của bị cáo H cao hơn nên phải chịu mức án cao hơn.

[6] Về nhân thân:

Các bị cáo L, T có nhân thân tốt, chưa có T án, T sự.

Các bị cáo H, V có nhân thân xấu. Bị cáo V từng bị xử lý hành chính và đang bị khởi tố, truy nã về tội nhiều tội; bị cáo H đang bị khởi tố về tội "Đánh bạc", được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú để điều tra thì tiếp tục phạm tội, thể hiện bản chất của các bị cáo H, V nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vụ án xảy ra một phần lỗi cũng do bị hại N, sau khi N hẹn bị cáo H gặp để giải quyết mâu thuẫn thì N rủ rê thêm bị hại T và N rồi cùng chuẩn bị hung khí đến đợi và chém bị cáo H trước; bị cáo H và L đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo H và V có công Nhà nước, cha được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị hại Thiện xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Do đó các các bị cáo H, L và V còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Thiện yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí chữa trị, T thu nhập bị mất do không Lao động được và tổn thất tinh thần tổng cộng là 172.000.000 đồng, bà N là vợ của bị cáo H đã bồi thường 10.000.000 đồng, ông T yêu cầu bị cáo H có trách nhiệm bồi thường số T còn lại là 162.000.000 đồng. Bị cáo H đồng ý bồi thường số T trên cho bị hại T nên chấp nhận. Sau này, khi nào bắt được bị can Q cũng như làm rõ được đối tượng tên N tham gia chém bị hại T.

Ông N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ không yêu cầu gì nên không xem xét.

[11] Đối với bị can Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra đã bỏ trốn, ngày 09/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã Quyết định khởi tố bị can, Quyết định tạm đình chỉ và truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

[12] Đối với người thanh niên tên "N" hiện chưa xác định được nhân thân, Li lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[13] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

01 xe ô tô hiệu Kia Morning biển số 60A - 715.15 của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng Sài Gòn Thương T đứng tên sở hữu hợp đồng thông qua Công ty cổ phần vận tải S để kinh doanh dịch vụ taxi. Quách Văn H là tài xế chạy dịch vụ cho Công ty cổ phần vận tải S. Ngày 17/6/2020 H nhận chở khách là V và T tới địa điểm bãi xe T. Tuy nhiên, H không biết việc V và T tới đây để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

01 ba lô bằng vải màu xanh dương hiệu Nice; 01 ống tuýp bằng kim loại màu trắng, hình trụ rỗng dài khoảng 60cm, đường kính 2.6cm; 01 cây V ba khúc bằng kim loại dài 23,5cm bên ngoài bọc nhựa màu đen; 01 đôi dép bằng nhựa màu xám xanh có chữ Osaka; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen có chữ Vtiaipi; 01 đôi dép da màu đen nâu có quai hậu; 01 áo thun ngắn tay màu đen có chữ CLO3T; 01 áo thun ngắn tay màu xanh trắng có chữ Samsung DispLy là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo H còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê Ngọc H, Phan Văn L.

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Ngọc V.

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nhan Văn T.

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc H, Phan Văn L, Lê Ngọc V, Nhan Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Xử phạt bị cáo Phan Văn L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Xử phạt bị cáo Nhan Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê N H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Vũ Văn T số T 162.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản Tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản Tiền lãi của số T còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

01 balo bằng vải màu xanh dương hiệu Nice;

01 thanh kim loại hình tròn, màu trắng, dài 60cm, đường kính 2,6cm;

01 cây ba khúc bằng kim loại, màu đen dài 23,5cm, bọc nhựa màu đen;

01 đôi dép nhựa màu xám xanh đọt chuối hiệu Osaka;

01 đôi dép nhựa màu đen hiệu Vtiaipi; 01 đôi dép da màu đen nâu (không có hiệu);

01 áo thun ngắn tay màu đen hiệu CLO3T;

01 áo thun ngắn tay màu xanh trắng hiệu Samsung DispLy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2020).

4. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Ngọc H còn phải chịu 8.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phốThuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phốThuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi